

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24a/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 17 - 02 - 2023
V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sơn Ngọc Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Hồng Ân.

Ông Vũ Minh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 361/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Kim C, sinh năm 1971 (có mặt).

Cư trú: Ấp L, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Ngô Trung H, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp L, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07/11/2022 và các văn bản kèm theo bà Bùi Kim C trình bày:

Về hôn nhân: Vào năm 1991, bà và ông Ngô Trung H chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống thì giữa bà và ông Hiếu mâu thuẫn kéo dài, bất đồng quan điểm, bà và ông Hiếu đã hàn gắn nhiều lần nhưng không mang lại kết quả, cả hai không còn chung sống với nhau như vợ chồng mà không thể hàn gắn. Bà xác định là không còn tình cảm dành cho ông Hiếu. Do mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, nên bà không thể đoàn tụ gia đình với ông Hiếu. Nay bà yêu cầu Tòa án xét xử cho bà ly hôn với ông Ngô Trung H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống có ba người con chung tên Ngô Văn T (giới tính nam), sinh ngày 05/01/1992, Ngô Văn V (giới tính nam), sinh ngày 10/10/1994 và Ngô Diễm M (giới tính nữ), sinh ngày 15/6/1999. Hiện ba người con chung đã trưởng thành tự lao động nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Ngô Trung H đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đồng thời triệu tập xét xử nhiều lần nhưng ông Hiếu vẫn không tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ án tranh chấp ly hôn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện, thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo lãnh thổ, được quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Ngô Trung H đã được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng nhiều lần, nhưng ông Hiếu không cung cấp chứng cứ gì, ông Hiếu vắng mặt không có lý do. Nay căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt là có căn cứ.

[2] Về hôn nhân: Vào năm 1991, bà C và ông Hiếu chung sống với nhau như vợ chồng, đến nay dẫn không đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Cuộc sống chung phát sinh nhiều mâu thuẫn, cả hai không còn chung sống với nhau như vợ chồng mà không thể hàn gắn tình cảm. Bà Bùi Kim C xác định không còn tình cảm dành cho ông Hiếu và bà C cương quyết ly hôn. Xét thấy, quan hệ hôn nhân của bà Bùi Kim C và ông Ngô Trung H không thể tiếp tục duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được. Hôn nhân giữa bà Bùi Kim C và ông Ngô Trung H đã và đang trong tình trạng trầm trọng. Ông Hiếu đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng không tham gia tố tụng, cho thấy ông Hiếu không mong muốn hàn gắn đoàn tụ gia đình. Đối với yêu cầu của bà C, ông Hiếu không có ý kiến gì. Xét cho bà Bùi Kim C ly hôn với ông Ngô Trung H là có cơ sở.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân của bà Bùi Kim C và ông Ngô Trung H không thể tiếp tục duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được. Do hôn nhân đã vi phạm quy định về điều kiện kết hôn theo Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình nên bà Bùi Kim C và ông Ngô Trung H không được công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống có ba người con chung tên Ngô Văn T (giới tính nam), sinh ngày 05/01/1992, Ngô Văn V (giới tính nam), sinh ngày 10/10/1994 và Ngô Diễm M (giới tính nữ), sinh ngày 15/6/1999. Hiện ba người con chung đã trưởng thành tự lao động nuôi sống bản thân, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Không có, nên không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Không có, nên không đặt ra xem xét.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Bùi Kim C phải chịu theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 147 và 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng vào các điều 9, 14 và 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về hôn nhân: Không công nhận bà Bùi Kim C và ông Ngô Trung H là vợ chồng.

2. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Bùi Kim C phải chịu 300.000 đồng. Bà Bùi Kim C đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0018367 ngày 08/11/2022, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, được đối trừ, chuyển thu.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Bà Bùi Kim C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Ngô Trung H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS (khi có hiệu lực);
- Phòng KTNV&THA (TAND tỉnh Cà Mau);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sơn Ngọc Trọng